TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2023/HSST

Ngày: 14/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Văn Hùng.

- *Các Hội thẩm nhân dâ*n:

1. Bà Hoàng Thị Mai

2. Ông Nguyễn Phi Hùng

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2023/TLST-HSST ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 246/2023/HSST-QĐ ngày 24/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Tr.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam;

Sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: số nhà 31, tổ 20, Khu phố T2, phường Ph, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: Lớp 05/12. Con ông Trần Văn Kh, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Lâm Thị H, sinh năm 1963. Bị cáo có vợ là Phùng Thị Ngọc Th, sinh năm 1990; có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: anh Võ Văn D, sinh năm 1989 (đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Võ Văn Th, sinh năm 1964 và bà Phạm Ngọc H1, sinh năm 1964. Là cha, mẹ ruột của anh Võ Văn D.

Trú tại: Khóm 4, Thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

(Bà H1 có đơn xin vắng mặt, ông Th vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH HV K H.

Địa chỉ: 2E, tổ 2, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: ông Đỗ Quốc V, sinh năm 1081 – Chủ tịch hội đồng thành viên, kiêm Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Tr có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, là tài xế lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HV K H (gọi tắt là Công ty K H) theo hợp đồng thử việc số HĐTV/KH.2022-VC.002 ngày 14/03/2022.

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 11/06/2022, Trần Văn Tr điều khiển xe ô tô tải ben, biển số 60H – 060.73 của Công ty K H, có trọng tải 16.375kg, lưu thông trên đường Quốc Lộ 51, theo hướng từ ngã tư Vũng Tàu đi huyện Long Thành. Khi đi đến đoạn đường ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 51 với đường Nam Cao thuộc khu phố Tân Mai 2, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, Triệu không chấp hành tín hiệu đèn giao thông (vượt đèn đỏ), điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải đi vào đường Nam Cao (hướng đi Sân Gôn Long Thành) không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát phía trước đầu xe bên phải nên Triệu đã để mặt dưới ốp cản bên phải đầu xe và phần dưới gầm bên trái phía trước xe ô tô biển số 60H-060.73 va chạm với phần đuôi bên trái xe mô tô biển số 66HA 000.32 do anh Võ Văn D điều khiển đang lưu thông cùng chiều bên phải gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Xe mô tô 66HA – 000.32 và anh Dương té ngã ra đường trượt vào gầm xe ô tô biển số 60H-060.73, anh Dương bị bánh xe ô tô 60H- 060.73 cán qua người tử vong tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 11/6/2022 của Công an thành phố Biên Hòa, đã xác định: (Tất cả các dấu vết, chiều hướng đều được đo vào vạch thẳng hàng nối hai đầu mép lề đường bên phải Quốc lộ 51 theo hướng ngã tư Vũng Tàu đi huyện Long Thành (gọi tắt là lề phải) và lấy trụ đèn số 1 trên lề phải đường Nam Cao hướng vào sân gôn Long Thành làm mốc).

Nơi xảy ra tai nạn là ngã 3 đường giao nhau có tín hiệu đèn giao thông đang hoạt động. Mặt đường hướng ngã tư Vũng Tàu đi huyện Long Thành được trải nhựa, chia làm 04 làn đường lần lượt tính từ dải phân cách vào lề đường bên phải gồm: Làn 01, 02, 03, mỗi làn rộng 3,50m; làn 04 rộng 04m lưu thông cùng chiều và rẽ phải hướng vào sân gôn Long Thành (đường Nam Cao).

- Vết cày đứt quãng của xe mô tô biển số 66HA-000.32 trên mặt đường Quốc lộ 51 dài 05m, đầu vết cày cách lề phải 0,40m và cách trụ đèn số 01 là 8m70.

- Xe mô tô biển số 66HA-000.32 ngã nghiêng bên phải. Đầu xe hướng đi huyện Long Thành, đuôi xe hướng ngược lại. Tâm trục bánh trước cách lề phải là 01m, cách chân trái nạn nhân 2m55 và cách đầu nạn nhân là 02m75. Tâm trục bánh sau cách lề phải là 1m35, cách lề phải đường Nam Cao (hướng vào Sân Gôn Long Thành) 06m40, cách tâm trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô biển số 60H-060.73 là 10m60, cách tâm trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô biển số 60H-060.73 là 10m90.

- Nạn nhân nằm ngửa trên mặt đường Nam Cao, chân nạn nhân hướng đi Vũng Tàu, đầu hướng ngược lại. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân đến tâm trục bánh xe sau cùng bên trái xe ô tô biển số 60H-060.73 là 08m; chân nạn nhân cách lề phải 2m80.

- Xe ô tô biển số 60H-060.73 dừng trên mặt đường Nam Cao, đầu xe hướng vào Sân Gôn, đuôi xe hướng ngược lại. Trục bánh trước bên phải cách mép lề phải đường Nam Cao là 11m. Trục bánh sau cùng bên phải cách mép lề phải đường Nam Cao là 8m80, cách trụ đèn số 01 là 16m20 và cách lề phải 10m90. Trục bánh trước bên trái cách lề phải 16m80.

Tại bản Kết luận giám định số 5761/KL-KTHS ngày 04/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận vị trí, chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên phương tiện xe mô tô biển số 66HA-000.32 và xe ô tô biển số 60H-060.73:

+ Dấu vết dưới gầm bên trái phía trước xe ô tô biển số 60H-60.73 (trượt xước, sạch bụi các chi tiết: tấm kim loại bên dưới két nước, trục lái, trượt xước, sạch bụi, rách, nứt vỡ các chi tiết: bậc lên xuống cabin, má ngoài bánh trước) có chiều từ phải sang trái, bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm phù hợp với dấu vết trượt xước, nứt vỡ cong biến dạng các chi tiết bên trái phía sau xe mô tô biển số 66HA – 000.32 (để chân trước, má bên trái bánh xe, đuôi xe, cụm đèn tín hiệu, biển số, tay nâng sau yên) có chiều từ trái sang phải, bánh xe có chiều từ tâm ra mặt lăn. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xe mô tô biển số 66HA – 000.32 ngã phải trượt trên mặt đường.

+ Dấu vết trượt xước, sạch bụi, in đường kẻ sọc dạng vân vải các chi tiết bên phải phía trước xe ô tô biển số 60H – 060.73 (mặt dưới ốp cản, thanh kim loại phía trước gầm xe) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp va chạm với nạn nhân.

+ Dấu vết trượt xước, cong, nứt vỡ các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 60HA – 000.32 (ốp đèn chiếu sáng, tay cầm lái, tay phanh, để chân trước, cần khởi động máy, ốp hông) có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên phù hợp va chạm với mặt đường".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 285/TT/2022 ngày 14/7/2022 của Giám định viên - Trung tâm Pháp y Sở Y tế Đồng Nai đã kết luận nguyên nhân tử vong của anh Võ Văn D như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, vai, lưng và tay, chân.

- Đa hình thái tổn thương: Xây xát, rách da, gãy xương, vỡ hộp sọ, dập thoát tổ chức não ra ngoài.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương:

+ Chấn thương sọ não gây vỡ toàn bộ hộp sọ, dập thoát tổ chức não ra ngoài.

+ Kết hợp chấn thương mặt gây vỡ khối xương hàm mặt.

Nồng độ cồn trong máu: 243,86mg/100ml.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Tr và Công ty trách nhiệm hữu HV K H (chủ xe ô tô biển số 60H-606.73) đã thỏa thuận đã bồi thường chi phí mai táng và các yêu cầu dân sự khác cho gia đình nạn nhân anh Võ Văn D số tiền 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng). Ông Võ Văn Th (đại diện hợp pháp gia đình bị hại) đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo Tr.

* Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển số 66HA-000.32, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho ông Võ Văn Th.

- Xe ô tô biển số 60H – 060.73, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh Đỗ Quốc V (Đại diện theo pháp luật Công ty K H).

Tại cáo trạng số 100/CT-VKSBH ngày 14 tháng 02 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Trần Văn Tr, về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều, khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của gia đình bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, đã có đơn bãi nại; trong vụ án bị hại cũng có phần lỗi, tuy nhiên đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Tr với mức án từ 14 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được các bên giải quyết xong, nên không đề cập đến.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Văn Tr khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội *"Vi phạm quy định về*

tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại đã đầy đủ có trong hồ sơ vụ án, các bên đã tự thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu nào khác, nên việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 06 giờ 00 ngày 11/6/2022, tại đoạn đường ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 51 với đường Nam Cao thuộc khu phố Tân Mai 2, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn Tr có giấy phép lái xe hạng C, là nhân viên lái xe của Công ty trách nhiệm hữu HV K H đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải ben biển số 60H-606.73 chuyển hướng từ Quốc lộ 51 rẽ phải vào đường Nam Cao, nhưng Trần Văn Tr không chấp hành tín hiệu đèn giao thông (vượt đèn đỏ), không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng nên đã để mặt dưới ốp cản bên phải đầu xe và phần dưới gầm bên trái phía trước xe ô tô biển số 60H-060.73 va chạm với phần đuôi bên trái xe mô tô biển số 66HA 000.32 do anh Võ Văn D điều khiển đang lưu thông cùng chiều bên phải gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Dương tử vong tại hiện trường.

[3] Về tội danh và khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Trần Văn Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 60H-606.73 khi tham gia giao thông khi chuyển hướng không chấp hành tín hiệu đèn giao thông, không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn là không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, điểm b khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 11 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu

thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, không tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại đến tính mạng của bị hại, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Việc thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn nghiêm trọng, thiệt hại đến tính mạng của nạn nhân. Trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi nhưng không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo cùng với chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 60H-606.73 đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của gia đình bị hại và được người đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn xin giảm nhẹ hình phạt. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ nói trên, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, bị cáo Trần Văn Tr và Công ty trách nhiệm hữu HV K H (chủ xe ô tô biển số 60H-606.73) đã thỏa thuận và bồi thường xong các khoản bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 190.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng). Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào và đã có đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với xe mô tô biển số 66HA-000.32, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho ông Võ Văn Th và xe ô tô biển số 60H – 060.73, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh Đỗ Quốc Việt (Đại diện theo pháp luật Công ty K H), nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Tr** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2**.** Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Trần Văn Tr 10 (Mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ CATP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.